

Hà Nội, ngày 30 tháng 07 năm 2021

**Kính gửi: Ủy ban chứng khoán Nhà nước (UBCKNN)  
Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội**

Căn cứ vào Báo cáo tài chính (BCTC) (*Báo cáo riêng và Báo cáo hợp nhất*) Quý II năm 2021, Công ty CP Hăng Sơn Đông Á (*Công ty*) xin giải trình với Quý Ủy Ban và Quý Sở về sự chênh lệch Lợi nhuận sau thuế (LNST) so với cùng kỳ năm trước như sau:

**1. Báo cáo tài chính riêng:**

ĐVT: VND

TT	Chỉ tiêu	Quý II		Chênh lệch	
		Năm 2021	Năm 2020	Giá trị	Tỷ lệ +/-
1	Doanh thu thuần BH và CCDV	46,815,494,979	36,840,700,799	9,974,794,180	27%
2	Giá vốn hàng bán	35,581,049,164	25,791,404,023	9,789,645,141	38%
3	Doanh thu hoạt động tài chính	5,708,272,392	287,115	5,707,985,277	1988048%
4	Chi phí bán hàng	1,171,067,354	4,353,192,982	(3,182,125,628)	-73%
5	Chi phí quản lý doanh nghiệp	2,636,358,115	2,966,530,559	(330,172,444)	-11%
6	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	9,297,784,215	2,627,376,845	6,670,407,370	254%
7	Thuế TNDN hiện hành	718,446,895	525,475,369	192,971,526	37%
8	Lợi nhuận sau thuế TNDN	8,579,337,320	2,101,901,476	6,477,435,844	308%

Lợi nhuận sau thuế trên BCTC riêng Quý II năm nay đạt 8,579 tỷ đồng, tăng so với cùng kỳ năm trước 6,477 tỷ đồng, tương ứng tỷ lệ tăng 308%.

LNST Công ty mẹ Quý II năm nay tăng so với cùng kỳ năm trước chủ yếu là do:

- Doanh thu bán hàng và CCDV trong kỳ tăng 9,974 tỷ đồng, tỷ lệ tăng 27%.
- Doanh thu từ hoạt động tài chính tăng 5,708 tỷ đồng. Nguyên nhân là do lợi nhuận đem lại từ các Công ty con của Công ty.

Ngoài ra, chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp trong Quý II năm nay giảm lần lượt là 3,182 tỷ đồng (tỷ lệ giảm 73%) và 0,33 tỷ đồng (tỷ lệ giảm 11%) so với cùng kỳ năm trước. Đây cũng là nguyên nhân ảnh hưởng tới LNST kỳ này tăng lên.

**2. Báo cáo tài chính hợp nhất:**

ĐVT: VND

TT	Chỉ tiêu	Quý II		Chênh lệch	
		Năm 2021	Năm 2020	Giá trị	Tỷ lệ +/-
1	Doanh thu thuần BH và CCDV	73,445,525,292	44,730,507,632	28,715,017,660	64%
2	Giá vốn hàng bán	40,277,148,875	31,031,836,660	9,245,312,215	30%
3	Chi phí tài chính	1,161,528,865	4,102,037,261	(2,940,508,396)	-72%
4	Chi phí bán hàng	16,281,726,629	18,326,105,247	(2,044,378,618)	-11%
5	Chi phí quản lý doanh nghiệp	5,057,779,779	5,156,572,951	(98,793,172)	-2%
6	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	10,609,278,260	(13,933,384,107)	24,542,662,367	176%
7	Thuế TNDN hiện hành	1,790,566,394	263,075,763	1,527,490,631	581%
8	Lợi nhuận sau thuế TNDN	8,818,711,866	(14,196,459,870)	23,015,171,736	162%

Doanh thu bán hàng và CCDV trong kỳ tăng, cụ thể: Doanh thu thuần tăng 28,715 tỷ đồng, tỷ lệ tăng 64%.

Chi phí tài chính và Chi phí bán hàng trong Quý II năm nay giảm lần lượt là 2,941 tỷ đồng (tỷ lệ giảm 72%) và 2,044 tỷ đồng (tỷ lệ giảm 11%) so với cùng kỳ năm trước.

Tổng hợp sự biến động trên là nguyên nhân chính dẫn tới LNST trên BCTC hợp nhất Quý II năm nay tăng mạnh so với cùng kỳ năm trước. Cụ thể, LNST Quý II năm nay đạt 8,819 tỷ đồng, tăng so với cùng kỳ năm trước 23,015 tỷ đồng, tương ứng tỷ lệ tăng 162%.

Trên đây là giải trình của Công ty về sự chênh lệch LNST cũng như của một số chỉ tiêu trên BCTC (Báo cáo riêng và Báo cáo hợp nhất) so với cùng kỳ năm trước.

Công ty cam kết các thông tin giải trình đã nêu trên là hoàn toàn trung thực và chịu mọi trách nhiệm trước pháp luật.

Kính trình Quý Ủy ban và Quý Sở xem xét.

**Trân trọng!**

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- Lưu VP, TCKT.

**ĐẠI DIỆN TRƯỚC PHÁP LUẬT  
TỔNG GIÁM ĐỐC**



**NGUYỄN VĂN SƠN**